

Số: 190/NY-DGTS

Kon Tum, ngày 06 tháng 11 năm 2023

BẢN NIÊM YẾT THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

I. TỔ CHỨC ĐẦU GIÁ TÀI SẢN:

Trung tâm Dịch vụ đầu giá tài sản – Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: 211 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

II. TỔ CHỨC CÓ TÀI SẢN ĐẦU GIÁ:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kon Plông.

Địa chỉ: Số 202 đường Võ Nguyên Giáp, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

III. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TÀI SẢN ĐẦU GIÁ

1. Tài sản đầu giá: Đầu giá quyền sử dụng đất các thửa đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum; Tổng số thửa đất đầu giá: 38 thửa; Tổng diện tích đất đầu giá: 7.300,4 m²; Tổng trị giá khởi điểm: 81.661.280.600 đồng (Bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm sáu mươi một triệu, hai trăm tám mươi nghìn, sáu trăm đồng); cụ thể như sau:

Stt	Tên đường/Số thứ tự thửa đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (Đvt: Đồng/thửa)	Bước giá	Tiền đặt trước	Tiền mua hồ sơ
1	2	3	4	5	6=4*5	
I	Đường Bà Triệu: Các đường khu dân cư khác (Các đường quy hoạch khu dân cư còn lại (đối diện Trung tâm dạy nghề cơ sở 2) cùng 1 cấp địa hình bằng phẳng, không phân chia chi tiết). Các thửa đất thuộc tờ bản đồ 01-2022.					
1	Thửa số 4	167,3	1.704.787.000	20.000.000	340.957.000	500.000
2	Thửa số 5	171,0	1.742.490.000	20.000.000	348.498.000	500.000
3	Thửa số 6	174,7	1.780.193.000	20.000.000	356.038.000	500.000
4	Thửa số 11	178,4	1.817.896.000	20.000.000	363.579.000	500.000
5	Thửa số 12	182,1	1.855.599.000	20.000.000	371.119.000	500.000
6	Thửa số 13	185,8	1.893.302.000	20.000.000	378.660.000	500.000
7	Thửa số 14 (Lô góc)	270,8	3.065.997.600	20.000.000	613.199.000	500.000
8	Thửa số 24	148,9	1.445.074.500	20.000.000	289.014.000	500.000
9	Thửa số 28	415,1	3.845.486.400	20.000.000	769.097.000	500.000
10	Thửa số 29	462,8	4.287.379.200	20.000.000	857.475.000	500.000
Tổng cộng			23.438.204.700			

II	Đường Hai Bà Trưng: Các đường khu dân cư khác (Các đường quy hoạch khu dân cư còn lại (đối diện Trung tâm dạy nghề cơ sở 2) cùng 1 cấp địa hình bằng phẳng, không phân chia chi tiết). Các thửa đất thuộc tờ bản đồ 01-2022.					
1	Thửa số 30	144,3	1.353.678.300	20.000.000	270.735.000	500.000
2	Thửa số 31 (Lô góc)	241,3	2.621.000.600	20.000.000	524.200.000	500.000
3	Thửa số 32	184,9	1.907.983.100	20.000.000	381.596.000	500.000
4	Thửa số 33	190,2	1.962.673.800	20.000.000	392.534.000	500.000
5	Thửa số 34	196,2	2.024.587.800	20.000.000	404.917.000	500.000
6	Thửa số 35 (Lô góc Võ Nguyên Giáp - Hai Bà Trưng	190,5	3.404.616.000	20.000.000	680.923.000	500.000
7	Thửa số 37	153,0	1.578.807.000	20.000.000	315.761.000	500.000
Tổng cộng			14.853.346.600			
III	Đường Trần Quốc Toàn: Các đường khu dân cư khác (Các đường quy hoạch khu dân cư còn lại (đối diện Trung tâm dạy nghề cơ sở 2) cùng 1 cấp địa hình bằng phẳng, không phân chia chi tiết). Các thửa đất thuộc tờ bản đồ 01-2022.					
1	Thửa số 8	168,0	1.744.008.000	20.000.000	348.801.000	500.000
2	Thửa số 9	170,7	1.772.036.700	20.000.000	354.407.000	500.000
3	Thửa số 10	173,4	1.800.065.400	20.000.000	360.013.000	500.000
4	Thửa số 16	143,4	1.488.635.400	20.000.000	297.727.000	500.000
5	Thửa số 17	143,5	1.489.673.500	20.000.000	297.934.000	500.000
6	Thửa số 18	143,5	1.489.673.500	20.000.000	297.934.000	500.000
7	Thửa số 19	146,4	1.519.778.400	20.000.000	303.955.000	500.000
8	Thửa số 20	176,0	1.827.056.000	20.000.000	365.411.000	500.000
9	Thửa số 21	178,7	1.855.084.700	20.000.000	371.016.000	500.000
10	Thửa số 22	181,4	1.883.113.400	20.000.000	376.622.000	500.000
11	Thửa số 23 (Lô góc)	298,1	3.438.285.400	20.000.000	687.657.000	500.000
Tổng cộng			20.307.410.400			
IV	Đường Mạc Đình Chi: Các đường khu dân cư khác (Các đường quy hoạch khu dân cư còn lại (đối diện Trung tâm dạy nghề cơ sở 2) cùng 1 cấp địa hình bằng phẳng, không phân chia chi tiết). Các thửa đất thuộc tờ bản đồ 01-2022.					
1	Thửa số 15	143,5	1.489.673.500	20.000.000	297.934.000	500.000
2	Thửa số 25	143,5	1.489.673.500	20.000.000	297.934.000	500.000
3	Thửa số 26	143,5	1.489.673.500	20.000.000	297.934.000	500.000
4	Thửa số 27	146,4	1.519.778.400	20.000.000	303.955.000	500.000
Tổng cộng			5.988.798.900			
V	Đường Võ Nguyên Giáp: Tình lộ 676 (Đoạn từ ngã tư Nhà máy nước đến đầu đường bê tông xã Mãng Cành (Hết ranh giới đất Trung tâm Dạy nghề cơ sở 2)). Các thửa đất thuộc tờ bản đồ 01-2022.					

1	Thửa số 36	220,9	3.553.176.500	20.000.000	710.635.000	500.000
2	Thửa số 38	212,5	3.255.287.500	20.000.000	651.057.000	500.000
3	Thửa số 39	196,5	3.160.702.500	20.000.000	632.140.000	500.000
Tổng cộng			9.969.166.500			
VI	Đường Võ Thị Sáu: Các đường khu dân cư khác (Đoạn nối từ đường du lịch số 2 (sau Nhà máy nước song song tỉnh lộ 676) đến đường số 10). Các thửa đất thuộc tờ bản đồ 03-2022.					
1	Thửa số 09	178,8	2.357.478.000	20.000.000	471.495.000	500.000
2	Thửa số 10	173,3	2.399.165.200	20.000.000	479.833.000	500.000
3	Thửa số 12	161,1	2.347.710.300	20.000.000	469.542.000	500.000
Tổng cộng			7.104.353.500			
Tổng cộng I+II+III+IV+V+VI			81.661.280.600			

* Giá khởi điểm chưa bao gồm lệ phí trước bạ và phí địa chính. Người trúng đấu giá phải nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị.

- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Hạ tầng kỹ thuật: Hiện trạng tại thực địa các thửa đất đã được đầu tư hoàn chỉnh gồm: Đường, điện, nước...

- Điều kiện xây dựng nhà ở, công trình với chỉ tiêu sử dụng đất (mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, chiều cao xây dựng tối đa, tối thiểu), chỉ giới xây dựng công trình và các quy định quy hoạch kiến trúc khác đảm bảo theo đúng quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt gồm: Quyết định 298/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng chính phủ; Quyết định 1359/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Tài sản trên đất: Không có, diện tích đất hiện do Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen quản lý.

2. Thời gian, địa điểm bán, nhận hồ sơ và nộp phiếu trả giá:

- Thời gian: Từ ngày thông báo đến 10 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2023.

- Địa điểm: Tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kon Plông.

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày 22/11/2023 đến ngày 24/11/2023, Tại 38 thửa đất trên địa bàn thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá:

- Thời gian tổ chức buổi công bố giá: Vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 30/11/2023.

TH
JNG T.
CH VI
ẤU QU
ÀI SÁN
★

- Địa điểm tổ chức buổi công bố giá: Tại Hội trường Khu Resort Đăk Ke Măng Đen, tổ dân phố 3, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

5. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Mọi cá nhân, hộ gia đình khi tham gia đấu giá có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản, thông qua việc nộp hồ sơ đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước theo quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

6. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Mỗi thửa (lô) đất tổ chức một cuộc đấu giá.

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp, được quy định tại Điều 43 và khoản 2, Điều 50 Luật Đấu giá tài sản 2016.

- Quy định trả giá: **Trả giá bằng giá khởi điểm cộng tối thiểu một bước giá, trả giá phải trả cả bằng số và cả bằng chữ, giữa số và chữ phải thống nhất.** Nếu người tham gia đấu giá không trả giá hoặc trả giá dưới giá khởi điểm hoặc trả giá bằng giá khởi điểm hoặc trả giá bằng giá khởi điểm cộng dưới một bước giá hoặc trả giá chỉ bằng số hoặc trả giá chỉ bằng chữ hoặc trả giá giữa số và chữ không thống nhất được coi là trả giá không hợp lệ.

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

7. Quy định nộp tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ nộp bằng tiền mặt.

- Tiền đặt trước nộp bằng chuyển khoản, vào tài khoản số **5100201009520** của **Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản**, mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum. Tiền đặt trước nộp từ ngày **23/11/2023 đến 10 giờ ngày 27/11/2023**. Khi nộp tiền đặt trước người tham gia đấu giá phải ghi số thửa đất đấu giá (*Người tham gia đấu giá nộp giấy nộp tiền đặt trước cho Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum trước 10 giờ ngày 27/11/2023*).

8. Đấu giá quyền sử dụng đất theo các văn bản sau:

- Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn thị trấn Măng Đen;

- Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn thị trấn Măng Đen;

- Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về việc phê duyệt giá đất cụ thể và giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn thị trấn Măng Đen;

9. Thời hạn nộp tiền sử dụng đất:

Người trúng đấu giá phải nộp tiền đúng thời gian được quy định trong thông báo nộp tiền sử dụng đất của cấp có thẩm quyền.

* Lưu ý: Yêu cầu các cá nhân, tổ chức đến tham khảo hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và tham dự cuộc đấu giá phải thực hiện nghiêm yêu cầu về phòng, chống dịch Covid-19.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ tại: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum hoặc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kon Plông (Điện thoại: 0260.3911.069; 0260.3848.098; 098.4741.326)/.

Nơi nhận:

- UBND huyện Kon Plông;
- UBND thị trấn Mang Đen (Để niêm yết);
- BQLDA đầu tư xây dựng huyện Kon Plông (Để niêm yết);
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản (Để niêm yết);
- Trang thông tin điện tử chuyên ngành về ĐGTS (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp (đăng tải);
- UBND thị trấn Mang Đen (Để niêm yết);
- Hội trường Khu Resort Đăk Ke Mang Đen (Để niêm yết);
- Người đăng ký tham gia đấu giá (Kèm hồ sơ);
- Lưu: VT, HS/ĐGTS (Tài).

GIÁM ĐỐC



Đinh Xuân Thuý

KON
TUM

